

Số: /2024/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ cho giáo viên và trẻ là người dân tộc thiểu số tham gia dạy và học tiếng Việt trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Bình Phước

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA X, KỲ HỌP THỨ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ khoản 1, Điều 20, Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND-DT ngày ... tháng ... năm 2024 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi hỗ trợ cho giáo viên và trẻ là người dân tộc thiểu số tham gia dạy và học tiếng Việt trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nơi điều kiện giao tiếp tiếng Việt của trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một còn hạn chế.

b) Giáo viên và trẻ là người dân tộc thiểu số tham gia dạy và học tiếng Việt trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, quyết toán và thụ hưởng nguồn kinh phí hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Nội dung, mức chi hỗ trợ

1. Nội dung chi hỗ trợ về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

Đồ dùng dạy học: giáo viên và trẻ là người dân tộc thiểu số được trang bị đầy đủ đồ dùng dạy học, các trang thiết bị, tài liệu dạy học phục vụ cho việc dạy và học tiếng Việt trước khi vào lớp Một đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

2. Mức chi hỗ trợ

a) Đối với giáo viên

- Kinh phí chi cho một giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập với thời lượng dạy học là 80 tiết, mỗi tiết 35 phút, thời gian 01 tháng và thực hiện trong hè, trước khi trẻ học chương trình lớp Một.

- Tài liệu dạy học: giáo viên được trang bị 01 bộ tài liệu dạy học/giáo viên/lớp (theo giá bìa của bộ tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành).

b) Đối với trẻ em

- Kinh phí học tập chi cho trẻ là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một là 100.000 đồng/tháng kể từ hè năm 2024 và những năm tiếp (thời gian trẻ học trong hè, trước khi học chương trình lớp Một).

- Tài liệu học tập: trẻ là người dân tộc thiểu số được trang bị tài liệu học tập 01 bộ/01 trẻ (theo giá bìa của bộ tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành).

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa..., kỳ họp thứ... thông qua ngày...tháng.... năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày... tháng... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: GD&ĐT, Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH